

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HƯNG YÊN

Bản án số:39/2025/HS-ST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 25 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông **Nguyễn Nam Thắng**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông **Lê Quang Điện**

bà **Nguyễn Thị Nga**

- *Thư ký phiên toà:* bà **Phạm Thị Tươi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:* bà **Dương Thị Thanh Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025 Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai, trực tuyến tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm; điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh H vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:28/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo họ và tên Lò Văn K, sinh ngày 04/10/2001; STQ: bản Ba Nhất 2, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T và bà Tòng Thị Đ; vợ, con: chưa có.

Tiền án: năm 2023, bị Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2024).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2024, tạm giam từ ngày 02/01/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lò Văn T1, sinh năm 2001; HKTT: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

3. Người làm chứng: anh Chu Văn T2, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

Anh Phạm Văn H, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt.

Anh Đào Văn Đ1, sinh năm 1981; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn K là đối tượng nghiện ma túy. Khái thuê phòng trọ tại thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Do nhu cầu sử dụng chất ma túy nên khoảng 21 giờ 30 ngày 29/12/2024, K điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen, BKS: 26M1-228.02 đi từ quán T3 địa chỉ tại thôn P, xã N đến khu vực bãi đất trống thuộc Khu Công nghiệp P thuộc địa phận huyện V, tỉnh Hưng Yên để mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, K đến khu vực bãi đất trống thuộc Khu Công nghiệp P mua 100.000 đồng ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Khái kiểm tra thì thấy bên trong đựng chất màu trắng dạng cục và bột, K biết đó là ma túy, loại Heroine thì đã gói lại và để gói giấy nêu trên vào lòng bàn tay trái của K và lên xe và điều khiển xe mô tô để về quán T3. Khi đi đến khu vực Cầu vượt S, thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, K dừng xe để sử dụng ma túy thì bị Công an xã T phối hợp với Cơ quan CSĐT – Công an huyện V đến kiểm tra, phát hiện, lập biên bản vụ việc. Thu giữ vật chứng là 01 gói giấy, màu trắng, sọc đen, bên trong đựng chất màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ký hiệu M1); 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu vàng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen, BKS: 26M1-228.02.

Kết luận giám định số 809 ngày 02/01/2025, kết luận: chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M, có khối lượng 0,116g, là ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số: 38/CT-VKS-VL ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Lò Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lò Văn K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn K từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 30/12/2024; ngoài ra đại diện viện kiểm sát đề nghị HĐXX giải quyết các vấn đề về hình phạt bổ sung; về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp khác và án phí của vụ án.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 22 giờ 50 phút ngày 29/12/2024 tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Lò Văn K đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trên người tổng số 0,116g ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện. Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm đã truy tố bị cáo Lò Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Chỉ vì thói quen chơi bời, hưởng thụ và nghiện chất ma túy, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong người với mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân làm mất an ninh trật tự trong cộng đồng, làm gia tăng các loại tệ nạn trong xã hội. Năm 2023 bị cáo bị TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong phạt tù ngày 10/6/2024 đến nay chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội cùng loại nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là bài học để giáo dục phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng xét thấy: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy phong bì hoàn lại mẫu vật trong niêm phong ghi số 809/KL-KTHS (MT), bên trong có: 0,104g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M, mảnh giấy màu trắng, sọc đen gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

[5]. Về các vấn đề khác:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen, BKS: 26M1-228.02 qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn T1 – sinh năm 2001, ở Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La. Anh T1 cho K mượn nhưng không biết việc K sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Ngày 07/01/2025, Cơ quan CSĐT – Công an huyện V đã trả lại chiếc xe nêu trên cho anh T1, anh T1 đã nhận được tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu vàng của bị cáo Lò Văn K. Xác định chiếc điện thoại này không liên quan gì đến việc phạm tội do vậy trả lại cho bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề cần giải quyết trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn K 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 30/12/2024.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định số 809/KL-KTHS (MT), bên trong có: 0,104g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu

M, mảnh giấy màu trắng, sọc đen gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn K 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu vàng.

[4] Về án phí: buộc bị cáo Lò Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vụ án được xét xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Văn Lâm;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Lâm
- Bị cáo;
- Lưu: HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nam Thắng

